

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH LAI CHÂU Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 74/2023/HS-ST

Ngày: 18-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang,

Thẩm phán: Bà Phan Thị Phương,

Các Hội thẩm nhân dân: Bà: Lê Thị Phương,

Bà: Trần Thị Phương,

Bà: Lý Thị Tuyền,

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Anh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa:
Lưu Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2023/TLS T-HS ngày 23 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2023/QĐ-TA ngày 05 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Phàn A Q (tên gọi khác: không); Sinh năm 2003 tại tỉnh Lai Châu

Nơi cư trú: Bản M, xã H, huyện P, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Dao; giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phàn A S, sinh năm 1984 và bà Vàng Thị L, sinh năm 1986; Bị cáo chưa có vợ, con; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/8/2022 cho đến nay tại trại Tạm giam Công an tỉnh Lai Châu cho đến nay. (có mặt).

2. Phàn Ngọc H (tên gọi khác: không); Sinh năm 2000, tại tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản M, xã H, huyện P, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Dao; giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phàn Dâu Q, sinh năm 1973 và bà Phàn Xa Đ, sinh năm 2004; Bị cáo chưa có vợ, con; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị cáo Phàn Ngọc H đang bị phục hồi khởi tố, điều tra vụ án “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác” xảy ra năm 2018 theo quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự, Quyết định phục hồi

điều tra bị can số 01 ngày 09/3/2023 của Cơ quan cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Lai Châu. Hiện vụ án của bị cáo đang được Cơ quan CSĐT Công an huyện P thụ lý, điều tra, xác minh, xử lý trong vụ án khác.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/03/2022 tại trại Tạm giam Công an tỉnh Lai Châu cho đến nay. (có mặt).

3. Trang Văn X (tên gọi khác: không); Sinh năm 1997, tại tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Thôn Đ, thị trấn P, huyện P, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Giáy; giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trang Văn K (đã chết) và bà Lò Thị L, sinh năm 1971; Bị cáo chưa có vợ, con; Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/03/2022 tại trại Tạm giam Công an tỉnh Lai Châu cho đến nay. (có mặt).

4. Tẩn Quang B; (tên gọi khác: không); Sinh năm 2000, tại tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản M, xã H, huyện P, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Dao; giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Tẩn A S, sinh năm 1973 và bà Phàn Xa P, sinh năm 1974; Bị cáo chưa có vợ, con; Gia đình bị cáo có 02 anh, em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/3/2023 tại trại Tạm giam Công an tỉnh Lai Châu cho đến nay. (có mặt).

- **Người bào chữa cho các bị cáo:** Ông Nguyễn Công H - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu. Có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Anh Đèo Vinh Q, sinh năm 2005. (Có mặt)

Địa chỉ: Bản P, xã K, huyện P, tỉnh Lai Châu.

- **Đại diện theo pháp luật của bị hại:**

+ Ông Đèo Văn D, sinh năm 1974. (Có mặt)

+ Bà Mừng Thị T, sinh năm 1975. (Có mặt)

Địa chỉ: Bản P, xã K, huyện P, tỉnh Lai Châu.

- **Đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của bị hại:**

+ Ông Phạm Duy T, sinh năm 1990. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Tẩn Quang L, sinh năm 1994. (Có mặt)

Địa chỉ: Bản M, xã H, huyện P, tỉnh Lai Châu.

+ Anh Phàn Việt A, sinh năm 2004. (Vắng mặt có lý do)

Địa chỉ: Bản G, xã B, huyện P, tỉnh Lai Châu.

+ Anh Tẩn Láo T, sinh năm 2004. (Vắng mặt có lý do)

Địa chỉ: Bản L, xã S, huyện P, tỉnh Lai Châu.

+ Anh Hoàng Văn C, sinh năm 2005. (Có mặt)

Địa chỉ: Bản M, xã H, huyện P, tỉnh Lai Châu.

- Người làm chứng:

+ Anh Lý Đức T, sinh năm 2005. (Vắng mặt không có lý do)

Địa chỉ: Bản G, xã B, huyện P, tỉnh Lai Châu.

+ Anh Vàng Huy H, sinh năm 2004. (Vắng mặt không có lý do)

Địa chỉ: Bản N, xã B, huyện P, tỉnh Lai Châu.

+ Anh Lò Văn T, sinh năm 2004. (Có mặt)

Địa chỉ: Bản H, xã K, huyện P, tỉnh Lai Châu.

+ Anh PH Văn D, sinh năm 2003. (Có mặt)

Địa chỉ: Bản Đ, xã K, huyện P, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

+ Anh Đồng Ngọc K, sinh năm 2005. (Vắng mặt không có lý do)

Địa chỉ: Bản H, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu.

+ Chị Vàng Hồng T, sinh năm 1999. (Có mặt)

Địa chỉ: Bản H, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu.

+ Ông Vàng Văn Đ, sinh năm 1975. (Có mặt)

Địa chỉ: Bản H, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 26/4/2022, nhóm Phàn A Q cùng 04 người bạn gồm: Phàn Việt A sinh năm 2004, Lý Đức T sinh năm 2005 cùng trú tại bản G, xã B, huyện P; Tẩn Láo T sinh năm 2004, trú tại bản L, xã S, huyện P; Vàng Huy H sinh năm 2004, trú tại bản N, xã B, huyện P cùng nhau đi chơi. Khi đến km 7+600 Quốc lộ 100 thuộc địa phận bản M, xã H, huyện P thì xảy ra xích mích giữa Phàn A Q với nhóm 03 người của Đèo Vinh Q gồm: Đèo Vinh Q sinh năm 2005, trú tại bản P, xã K, huyện P; Lò Văn T sinh năm 2004, trú tại bản H, xã K, huyện P; PH Văn D sinh năm 2003, trú tại bản Đ, xã K, huyện P. Sau đó, nhóm của Đèo Vinh Q đã ép làm đổ xe của Phàn A Q do Phàn Việt A đang điều khiển, dùng cây mía, dây thắt lưng và dùng chân, tay đánh Phàn A Q làm Phàn A Q bị đau và bỏ chạy. Khi Phàn A Q đã bỏ chạy, Đèo Vinh Q thách thức hẹn Phàn A Q: “*Nếu thấy cay thì xuống K tìm tao*”.

Khi nhóm của Đèo Vinh Q đi về, Phàn A Q gọi điện thoại cho Phàn Ngọc H là anh họ của Q kể lại chuyện vừa bị đánh, một lúc sau, H đến gặp Q. Q rủ H tới đi gặp nhóm của Đèo Vinh Q giải quyết mâu thuẫn, H đồng ý. Phàn A Q đi xe mô tô về nhà lấy 01 con dao phát dài khoảng 01m, có cán bằng gỗ dài khoảng 70cm, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 20cm rồi lấy một chiếc áo khoác bọc lại để ở cạnh ống xả xe máy và điều khiển xe quay lại chỗ T, T, Việt A, H đang ngồi đợi rồi cùng nhau quay về Trường Trung học phổ thông huyện P điểm trường M. Phàn A Q cất giấu con dao ở gầm giường ngủ trong ký túc xá.

Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Phàn A Q nhắn tin qua Messenger với Đèo Vinh Q nội dung: Tối xuống sân vận động thị trấn P để nói chuyện, Đèo Vinh Q đồng ý. Phàn A Q nhắn tin cho Phàn Ngọc H hẹn ra sân vận động gặp Đèo Vinh Q, H nhất trí. Phàn A Q tiếp tục nhắn tin cho Tẩn Quang B rủ B đi gặp nhóm của Đèo Vinh Q để giải quyết mâu thuẫn. B đồng ý. Khoảng 20 giờ

30 phút cùng ngày, Phan A Q nhắn tin Messenger cho Hoàng Văn C sinh năm 2005, trú tại: bản M, xã H, huyện P rủ C cùng đi gặp nhóm của Đèo Vinh Q để giải quyết mâu thuẫn. C đồng ý. Sau đó Phan A Q lấy con dao phát giấu sẵn từ chiều rồi cùng T, T, Việt A đi ra ngoài cổng trường gặp C. Phan A Q đi cùng xe mô tô biển kiểm soát 90H của Phan Việt A với T do T điều khiển, C đi một mình một xe, còn H, Việt A và T đi cùng một xe biển kiểm soát 25B1 của T do Việt A điều khiển. Khi đến ngã ba M, Phan A Q nhắn tin cho Đèo Vinh Q hỏi có xuống P không? Đèo Vinh Q bảo không xuống và thách Phan A Q đi tìm. Phan A Q gọi điện cho H rủ H đi tìm nhóm của Đèo Vinh Q để giải quyết. Do H đang ăn cơm cùng Trang Văn X nên H rủ X đi cùng, X đồng ý. Trang Văn X điều khiển xe mô tô BKS: 25B1 của H chở H. Khi H và X đi đến cầu P thì gặp Tấn Quang B điều khiển xe mô tô gắn biển kiểm soát 25B1 (*Bmượn của anh trai tên là Tấn Quang L*). H rủ B cùng đi đến ngã ba M gặp Phan A Q để giải quyết mâu thuẫn cho Phan A Q.

Sau khi gọi điện cho Phan Ngọc H, Phan A Q gọi điện cho Đèo Vinh Q hỏi: *Đang ở đâu?* thì Đèo Vinh Q trả lời: *Bố mày ở M, mày giỏi thì đi tìm đi.* Phan A Q nghe trong điện thoại thấy tiếng đánh bi-a nên đoán là Đèo Vinh Q đang chơi bi-a ở bản H, xã M, huyện P nên khi nhóm của Phan A Q gặp H, X, B tại ngã ba M thì Phan A Q nói với H là Đèo Vinh Q đang đánh bi-a ở bản H, xã M, huyện P và đưa con dao phát cho H cầm rồi tất cả cùng nhau đi đến bản H. Khoảng 22 giờ cùng ngày, nhóm của Phan A Q đi đến nhà ông Vàng Văn Đ sinh năm 1975, trú tại: bản H, xã M thì thấy Đèo Vinh Q cùng Lò Văn T, PH Văn D và Đồng Ngọc K, đang đánh bi-a. Phan A Q đi vào trước nói: *Đèo Q đâu?* theo sau Phan A Q là B, H, X. Vào đến nơi, các bị cáo chửi mắng, đe dọa *Đ.mẹ mày muốn chết à.* H cầm dao chỉ thẳng vào người Đèo Vinh Q, T, D và K hỏi: *Thằng nào đánh em tao?* Phan A Q chỉ tay vào Đèo Vinh Q nói: *Thằng này.* Thấy H cầm dao nên T, D, K bỏ chạy vào trong nhà ông Đ còn Đèo Vinh Q bị B dùng tay giữ vào vai phải không cho chạy và hỏi: *Sao mày đánh Phan A Q?* H cầm dao kề vào cổ Đèo Vinh Q, B dùng tay tát vào mặt Đèo Vinh Q 01 phút, thấy mọi người đánh nhau nên ông Vàng Văn Đ chạy ra xô vào người B nên B tát bị trượt. Ông Đ một tay giữ tay cầm dao của H rồi ôm và đẩy H ra. Phan A Q nhặt lấy một gậy bi-a bằng gỗ ở trên bàn, dùng chân đạp gậy thành 02 đoạn, rồi cầm đoạn gậy to có kích thước tổng chiều dài 71,05cm, đường kính chỗ rộng nhất 03cm, hẹp nhất 02cm, khối lượng 318,05 gam, dùng 02 tay vụt mạnh về phía Đèo Vinh Q, Đèo Vinh Q giơ tay phải lên đỡ nên bị gậy đánh trúng vào tay, Đèo Vinh Q cúi người xuống tránh thì Phan A Q tiếp tục dùng gậy vụt trúng vào vùng đầu của Đèo Vinh Q làm cho Đèo Vinh Q loạng choạng. Khi Đèo Vinh Q đang loạng choạng thì X chạy đến dùng tay đâm vào ngực làm Đèo Vinh Q bị lùi lại, X tiếp tục dùng tay đẩy mạnh vào người làm Đèo Vinh Q ngã nằm xuống sân. Khi Đèo Vinh Q ngã nằm xuống thì X dùng chân đá vào vùng đùi của Đèo Vinh Q. Khi thấy Đèo Vinh Q gượng dậy thì Phan A Q tiếp tục dùng gậy vụt 01 phút trúng vào vùng lưng của Đèo Vinh Q. Sau khi thấy Đèo Vinh Q bị thương, chảy nhiều máu và ngất, co giật thì nhóm của Phan A Q bỏ mặc và đi về. Khi ra ngoài cổng nhà ông Vàng Văn Đ thì B đưa con dao phát cho Phan A Q. (*Trong*

lúc ông Đ giằng co và đẩy H ra thì con dao bị ông Đ giăng được từ tay H và để ở sân, Bnhật và đưa cho Phàn A Q Trên đường đi được 160 mét về hướng chợ M, Phàn A Q ném con dao xuống cạnh đường, cơ quan CSĐT đã truy tìm con dao này nhưng không có kết quả. Thấy Đèo Vinh Q bị đánh chảy máu, co giật và bất tỉnh nên mọi người đưa Đèo Vinh Q đi cấp cứu tại Phòng khám đa khoa khu vực Mrời chuyển lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Lai Châu để cấp cứu.

Sau khi xảy ra vụ việc, chị Vàng Thị Hồng T đã gọi điện báo tin cho Công an xã M. Khi lực lượng Công an xã M đến hiện trường nơi xảy ra vụ việc và lập Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, chị T đã giao nộp các đồ vật liên quan đến vụ việc gồm 04 đoạn gậy gỗ (cơ bi-a bị gãy). Khám nghiệm hiện trường theo quy định của pháp luật, Cơ quan CSĐT đã cho Phàn A Q nhận dạng 04 đoạn gậy trên. Kết quả Phàn A Q nhận dạng được chiếc gậy có tổng chiều dài 71,05cm, đường kính chỗ rộng nhất 03cm, hẹp nhất 02cm, khối lượng 318,05 gam là chiếc gậy Phàn A Q dùng để đánh Đèo Vinh Q. Trên cơ sở kết quả nhận dạng, cơ quan CSĐT đã trưng cầu giám định đối với chiếc gậy trên.

*** Bản kết luận giám định pháp y về ADN số 367/22/TC-ADN ngày 12/8/2022 của Viện pháp y Quốc gia Kết luận:**

- Thử định tính phát hiện nhanh vết máu người trên đoạn gậy gỗ gửi giám định: Dương tính.

- ADN thu từ đoạn gậy gỗ gửi giám định trùng khớp hoàn toàn với ADN của Đèo Vinh Q và không trùng khớp với ADN của Phàn A Q trên các locus STR đã so sánh.

Đối với Đèo Vinh Q, sau khi được điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lai Châu đến ngày 06/5/2022 thì xuất viện nên Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe của Đèo Vinh Q.

*** Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 87/22/TgT ngày 12/8/2022 của Viện pháp y Quốc gia kết luận:**

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vùng thái dương đỉnh phải có kích thước nhỏ.

- Sẹo vùng vai trái kích thước trung B.

- Vết thay đổi sắc tố da vùng lưng.

- Lún vỡ bản trong và bản ngoài xương sọ vùng thái dương đỉnh phải, có mảnh xương di lệch vào trong hộp sọ 8,6mm. Điện não đồ biểu hiện kích thích nhẹ.

- Tụ máu dưới màng cứng vùng thái dương đỉnh phải đã điều trị không có di chứng thần kinh, không còn hình ảnh trên phim chụp.

- Nhu mô não không tổn thương.

2. Kết luận

- Sẹo vùng thái dương đỉnh phải kích thước nhỏ: 01%.

- Sẹo vùng vai trái kích thước trung B: 02%.

- Vết thay đổi sắc tố da vùng lưng: 01%.

- Lún hai bản xương sọ vùng thái dương đỉnh phải, điện não đồ kích thích nhẹ: 21%.

- Tụ máu dưới màng cứng vùng thái dương đỉnh phải đã điều trị không có di chứng thần kinh, không còn hình ảnh trên phim chụp: 08%.

Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo thông tư số 22/2019/TT-BTYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: **30%** (ba mươi phần trăm). Theo phương pháp cộng tại Thông tư.

3. Kết luận khác:

- Các vết thương sẹo vùng thái dương đỉnh phải, lún hai bản xương sọ vùng thái dương đỉnh phải, tụ máu dưới màng cứng vùng thái dương đỉnh phải, mảnh xương vỡ vùng đỉnh phải đè vào vỏ não và vết thay đổi sắc tố da vùng lưng là do vật tày cứng tác động tại chỗ gây ra.

- Vết sẹo vùng vai trái do vật có cạnh sắc gây ra.

- Đoạn gỗ được gửi đến giám định có thể gây ra các vết thương sẹo vùng thái dương đỉnh phải, lún hai bản xương sọ, tụ máu dưới màng cứng, mảnh xương vỡ vùng đỉnh phải đè vào vỏ não và vết thay đổi sắc tố da vùng lưng.

*** *Vật chứng thu giữ trong vụ án:***

- *Thu giữ tại hiện trường:*

1. 01 (một) đoạn gậy gỗ màu đen-nâu-xanh-trắng(cơ bi a) có tổng chiều dài 70,05cm, một đầu đoạn gậy gỗ bị vỡ lộ ra đoạn kim loại hình xoắn ốc, trên thân gậy có nhiều họa tiết hoa văn, đường kính chỗ rộng nhất 03cm, hẹp nhất 0,3cm.

2. 01 (một) đoạn gậy gỗ màu nâu (cơ bi a) một đầu có bọc nhựa màu trắng có tổng chiều dài 78cm, đường kính chỗ rộng nhất 02cm, hẹp nhất 01cm.

3. 01 (một) đoạn gậy gỗ màu nâu (cơ bi a) ở giữa đoạn gậy được bọc kim loại có tổng chiều dài 103,5cm, một đầu đoạn gậy bị vỡ, đường kính chỗ rộng nhất 2cm, hẹp nhất 01cm.

4. 01 (một) đoạn gậy gỗ màu xanh - nâu (cơ bi a) một đầu bị vỡ có tổng chiều dài 71,05cm, đường kính chỗ rộng nhất 03cm, hẹp nhất 02cm, bên ngoài được bọc kín bằng bì cattong, trên bì cattong được dán giấy niêm phong màu trắng có chữ ký và ghi rõ họ tên của Trần Quang H, Chu H C, Phan A Q và dãy chữ, số: V367GG-22, có dòng chữ “Tang vật thu giữ của Phan A Q” và được đóng 02 dấu tròn đỏ của Công an xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu sau đó dùng băng dính trong suốt cuốn chặt lại.

- *Thu giữ của Phan Việt A:* 01 (một) xe mô tô YAMAHA SIRIUS, màu sơn xanh, số máy 56, số khung RLCS5C610 7Y042590, biển kiểm soát 90H3; xe đã qua sử dụng.

- *Thu giữ của Tấn Lao T:* 01 (một) xe mô tô HONDA WAVE RSX, màu sơn đỏ đen, số máy JA38E0076672, số khung RLHJA3817GY032651, biển kiểm soát 25B, xe đã qua sử dụng.

- *Thu giữ của Tấn Quang B:* 01 (một) xe mô tô HONDA WAVE ALPHA, màu sơn xanh đen bạc, số máy JA39E2300577, số khung RLHJA3926MY182396, biển kiểm soát 25B, xe đã qua sử dụng.

- 01(một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 25006607, tên chủ xe Phan Xa Đ, BKS: 25B.

- 01 điện thoại IPHONE 7 PLUS màu hồng, có ốp lưng bằng nhựa dẻo màu đen, số Imei: 359171079136988; Imeid: 3591710793698, điện thoại đã qua sử

dụng, lắp 01 sim viettel số 0374339846, trên sim có in hàng số 8984048000337173643.

- *Thu giữ của Phan Ngọc H*: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A04; vỏ màu hồng; số kiểu máy: SM-A045F/DS; số IMEI 1: 351890416029394; số IMEI 2: 353869186029394, máy đã qua sử dụng, lắp 01 sim Viettel số 0375814234, trên sim có in hàng số 8984048000022302745 và 01 sim Vinafone số 0792759106.

- *Thu giữ của Hoàng Văn C*: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO loại Y15S, vỏ màu xanh, số IMEI 1: 867251053538063, số IMEI 2: 867251053538071, máy đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim Mobifone trên sim có in hàng số: 8401200213406138 và 01 sim VIETTEL trên sim có in hàng số: 898404065405787132, không kèm theo thẻ nhớ, mặt khóa mở máy là “1807”.

- *Thu giữ của Phan A Q*: 01 điện thoại di động Oppo A71, kiểu máy CPH1717, vỏ màu vàng, có ốp nhựa màu đen trắng, số Imei 1: 86552030593498, số Imeil 2: 86552030593480, lắp 1 sim Mobifone số 07887115803, 01 sim viettel số 0377443750.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Đại diện gia đình các bị cáo Phan A Q, Tân Quang B, Phan Ngọc H, Trang Văn X đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 80.000.000 đồng (*Tám mươi triệu đồng*). Đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho 04 bị cáo và không yêu cầu bồi thường thêm.

Bản Cáo trạng số: 39/CT-VKSLC-P1 ngày 22 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đã truy tố Phan A Q, Tân Quang B, Phan Ngọc H, Trang Văn X về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Các bị cáo đều đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, tác động gia đình bồi thường thiệt hại, bị hại, đại diện bị hại xác nhận các bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 80 triệu đồng và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, không yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội giữ nguyên Cáo trạng truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, phân hóa vai trò, trách nhiệm của từng bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo phạm tội “Giết người” và đề nghị:

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 17; Điều 38; khoản 1 Điều 54; Điều 57; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với Phan A Q, Phan Ngọc H, Trang Văn X, Tân Quang B. Đề nghị xử phạt Phan A Q 08 đến 10 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 30/8/2022;

Xử phạt Phan Ngọc H 07 đến 09 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 08/3/2023;

Xử phạt Trang Văn X 07 đến 09 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt

ngày 08/3/2023.

Xử phạt Tẩn Quang B 07 đến 09 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 17/3/2023;

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 4 Điều 123/BLHS, miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS đề nghị xử lý vật chứng của vụ án gồm:

+ *Tịch thu tiêu hủy các vật chứng là công cụ phạm tội và là vật không còn giá trị sử dụng gồm:*

- 01 (một) đoạn gậy gỗ màu đen-nâu-xanh-trắng (cơ bi-a) có tổng chiều dài 70,05cm, một đầu đoạn gậy gỗ bị vỡ lộ ra đoạn kim loại hình xoắn ốc, trên thân gậy có nhiều họa tiết hoa văn, đường kính chỗ rộng nhất 03cm, hẹp nhất 0,3cm.

- 01 (một) đoạn gậy gỗ màu nâu (cơ bi a) một đầu có bọc nhựa màu trắng có tổng chiều dài 78cm, đường kính chỗ rộng nhất 02cm, hẹp nhất 01cm.

- 01 (một) đoạn gậy gỗ màu nâu (cơ bi a) ở giữa đoạn gậy được bọc kim loại có tổng chiều dài 103,5cm, một đầu đoạn gậy bị vỡ, đường kính chỗ rộng nhất 2cm, hẹp nhất 01cm.

- 01 (một) đoạn gậy gỗ màu xanh - nâu (cơ bi a) một đầu bị vỡ có tổng chiều dài 71,05cm, đường kính chỗ rộng nhất 03cm, hẹp nhất 02cm, bên ngoài được bọc kín bằng bì cattong, trên bì cattong được dán giấy niêm phong màu trắng có chữ ký và ghi rõ họ tên của Trần Quang H, Chu H C, Phan A Q và dãy chữ, số: V367GG-22, có dòng chữ “Tang vật thu giữ của Phan A Q” và được đóng 02 dấu tròn đỏ của Công an xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu sau đó dùng băng dính trong suốt cuốn chặt lại.

- 01 (một) phong bì niêm phong là phong bì công văn của Công an tỉnh Lai Châu, mặt trước có ghi: “*Mẫu vật hoàn lại kèm theo KLGĐ số: 352/KL-KTHS, ngày 30/3/2023 của Phòng PC09 - CAT Lai Châu*”. Mặt sau tại một mép của phong bì có chữ ký, ghi rõ họ và tên của: Hoàng Văn X, Nguyễn Văn N và được đóng 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu.

+ *Tịch thu hoa giá, nộp ngân sách nhà nước 02 chiếc điện thoại của Phan A Q, Tẩn Quang B dùng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội gồm:*

- 01 điện thoại IPHONE 7 PLUS màu hồng, có ốp lưng bằng nhựa dẻo màu đen, số Imei: 359171079136988; Imeid: 3591710793698, điện thoại đã qua sử dụng, lắp 01 sim viettel số 0374339846, trên sim có in hàng số 8984048000337173643.

- 01 điện thoại di động Oppo A71, kiểu máy CPH1717, vỏ màu vàng, có ốp nhựa màu đen trắng, số Imei 1: 86552030593498, số Imeil 2: 86552030593480, lắp 1 sim Mobifone số 07887115803, 01 sim viettel số 0377443750.

+ *Trả lại cho Phan Ngọc H 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A04; vỏ màu hồng; số kiểu máy: SM-A045F/DS; số IMEI 1: 351890416029394; số IMEI 2: 353869186029394, máy đã qua sử dụng, lắp 01 sim Viettel số 0375814234, trên sim có in hàng số 8984048000022302745 và 01 sim*

Vinaphone số 0792759106. Vì không có nội dung liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

+ *Trả lại cho Hoàng Văn C*: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO loại Y15S, vỏ màu xanh, số IMEI 1: 867251053538063, số IMEI 2: 867251053538071, máy đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim Mobifone trên sim có in hàng số: 8401200213406138 và 01 sim VIETTEL trên sim có in hàng số: 898404065405787132, không kèm theo thẻ nhớ, mật khẩu mở máy là “1807”. Chính nhận lời Phàn A Q đi gặp Đèo Vinh Q để giải quyết mâu thuẫn không biết là đi đánh nhau, C cũng không tham gia đánh Đèo Vinh Q.

+ *Trả lại cho Tân Quang L*; 01 (một) xe mô tô HONDA WAVE ALPHA, màu sơn xanh đen bạc, số máy JA39E2300577, số khung RLHJA3926MY182396, biển kiểm soát 25B, xe đã qua sử dụng.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 25006607, tên chủ xe Phàn Xa Đ, BKS: 25B. Đây là chiếc xe Tân Quang B mượn của Tân Quang L để đi làm, lúc xảy ra sự việc anh L đang đi làm ăn xa không biết B mượn xe đi đánh nhau.

+ *Trả cho Phàn Việt A*: 01 (một) xe mô tô YAMAHA SIRIUS, màu sơn xanh, số máy 56C, số khung RLCS5C610 7Y042590, biển kiểm soát 90H; xe đã qua sử dụng. Phàn Việt A được rủ đi gặp Q để giải quyết mâu thuẫn không biết là đánh nhau, Phàn Việt A cũng không tham gia đánh Đèo Vinh Q.

+ *Trả cho Tân Lao T*: 01 (một) xe mô tô HONDA WAVE RSX, màu sơn đỏ đen, số máy JA38E0076672, số khung RLHJA3817GY032651, biển kiểm soát 25B, xe đã qua sử dụng. Tân Lao T được rủ đi giải quyết mâu thuẫn mục đích hòa giải không biết là đánh nhau, Tân Lao T cũng không tham gia đánh Đèo Vinh Q.

- Chuyển lại cho Tòa án để lưu hồ sơ vụ án 01 (một) phong bì niêm phong do Công an tỉnh Lai Châu phát hành. Mặt trước có ghi: “Dữ liệu kèm theo KLGD số: 702/KL-KTHS ngày 07/8/2022 của Phòng PC09 - Công an tỉnh Lai Châu”. Mặt sau được dán kín các mép trên một mép có chữ ký ghi rõ họ tên của Hoàng Văn X, Hầu A V và được đóng hai hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu toàn bộ hình dấu, họ tên và chữ ký trên được dán đè lên bằng một lớp băng dính trong suốt. Theo hồ sơ bên trong là dữ liệu được lưu trong 01 đĩa DVD nhãn hiệu maxell màu vàng.

Về án phí: Đề nghị miễn án phí HSST cho các bị cáo vì các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/6/2016.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Người bào chữa cho các bị cáo trình bày tranh luận: Nhất trí với tội danh và điều khoản mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo về tội “Giết người”, tuy nhiên mức hình phạt vĩ đại diện đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là quá nghiêm khắc.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51/ BLHS; Điều 15; Điều 17; Điều 38; khoản 1 Điều 54;

Điều 57; Điều 58 Bộ luật hình sự, xem xét giảm nhẹ mức thấp nhất cho các bị cáo vì lý do: Các bị cáo phạm tội do lỗi của bị hại gây ra trước, giữa các bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn, bị hại đã đánh bị cáo trước nên bị cáo cay cú, nông nổi rủ bạn bè đi gặp để giải quyết mâu thuẫn, nói chuyện giảng hòa, do hậu quả chết người vẫn chưa xảy ra, đề nghị HĐXX xử phạt các bị cáo về hành vi phạm tội chưa đạt, áp dụng thêm Điều 54 cho các bị cáo được hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt liền kề vì các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, hiểu biết pháp luật còn hạn chế, ngay sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại xong cho gia đình bị hại, phía gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và tại phiên tòa cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo Phan A Q, Tần Quang B trong quá trình ở địa phương đã có công cứu giúp người bị tai nạn giao thông và gia đình người bị nạn có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bị cáo Tần Quang B có thời gian đi lính nghĩa vụ, phục vụ trong quân đội và đã được phục viên; gia đình bị cáo B được chính quyền địa phương tặng Giấy khen là gia đình văn hóa.

Người bào chữa cũng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự cho các bị cáo và đề nghị áp dụng thêm điểm k khoản 1 điều 51/BLHS đối với bị cáo Phan A Q vì bị cáo Q thực hiện hành vi phạm tội do bị hại đe dọa, hàng ngày bị cáo đi học phải đi qua nhà bị hại Đèo Vinh Q nên khi Đèo Vinh Q dọa, bị cáo sợ Đèo Vinh Q sẽ tiếp tục đánh bị cáo.

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm đề nghị và đối đáp: xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, vai trò của các bị cáo trong vụ án, mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát đối với các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, các đề nghị của người bào chữa một phần phù hợp với quan điểm của Viện kiểm sát nên đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận. Đối với đề nghị áp dụng thêm điểm k khoản 1 điều 51/BLHS đối với bị cáo Phan A Q là không có căn cứ nên đề nghị HĐXX xem xét không chấp nhận.

Các bị cáo không bổ sung gì và nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa, không có ý kiến gì với cáo trạng, tranh luận và bản luận tội của Viện kiểm sát.

Tại lời nói sau cùng các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội, xin lỗi gia đình bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và hưởng sự khoan hồng của pháp luật để các bị cáo được sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Kể từ khi khởi tố vụ án hình sự, trong giai đoạn điều tra, truy tố vụ án, HĐXX thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên và người bào chữa cho các bị cáo đã thực hiện đúng

các quy định của pháp luật, không có vi phạm gì. Các bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố xét xử.

[2] Về sự vắng mặt của những người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: người làm chứng, NCQLNVLQ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, xét thấy, những người làm chứng, NQLNVLQ đã có lời khai trong hồ sơ, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vụ án là đảm bảo đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra, kết luận giám định pháp y và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên toà, do đó có đủ cơ sở kết luận: Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất từ 17 giờ chiều ngày 22/6/2022 giữa Đèo Vinh Q và Phan A Q nên khoảng 22 giờ ngày 26/4/2022, tại quán bi-a của gia đình ông Vàng Văn Đ thuộc bản H, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu, Phan A Q đã chuẩn bị hung khí, cùng các đồng phạm Phan Ngọc H, Tẩn Quang B, Trang Văn X đến tìm Đèo Vinh Q để giải quyết mâu thuẫn. Khi gặp Đèo Vinh Q, các bị cáo đã đe dọa, chửi bới; do hoảng sợ, những người đang chơi bi-a cùng Đèo Vinh Q bỏ chạy. Khi chỉ còn một mình Đèo Vinh Q thì bị cáo Phan Ngọc H đã có hành vi dùng 01 con dao phát dài khoảng 01 mét, có cán bằng gỗ dài khoảng 70cm, lưỡi bằng sắt dài khoảng 20cm, có phần lưỡi sắt cong, một bên là lưỡi sắc dí vào cổ của bị hại. Ông Vàng Văn Đ là chủ nhà thấy vậy nên can ngăn đẩy H ra sau và tước lấy dao; cùng lúc đó, bị cáo Tẩn Quang B có hành vi dùng tay trái cầm vào vùng vai bên phải giữ không cho Đèo Vinh Q chạy và hỏi Đèo Vinh Q tại sao lại đánh Phan A Q, B tát Đèo Vinh Q 01 phát; Phan A Q có hành vi dùng gậy gỗ (cơ bi-a) có kích thước tổng chiều dài 71,05cm, đường kính chỗ rộng nhất 03cm, hẹp nhất 02cm, khối lượng 318,05 gam, dùng 02 tay vụt mạnh, liên tiếp 03 phát vào tay, đầu, lưng của Đèo Vinh Q; bị cáo Trang Văn X dùng tay đâm vào ngực, đẩy mạnh làm Đèo Vinh Q ngã, rồi X tiếp tục dùng chân đá vào vùng đùi của Đèo Vinh Q, hành vi của các bị cáo đã làm Đèo Vinh Q bị ngất và lên cơn co giật, bị lún vỡ xương hộp sọ vùng thái dương phải kích thước: ~ 20mm; tương ứng bản xương trong có mảnh xương rời kích thước 6 x 20mm nằm trong nhu mô não vị trí tiếp giáp, chảy máu màng mềm các rãnh cuộn não vùng chán - thái dương phải và dọc theo liềm não và các vết thương phần mềm khác ở gò má trái, mu bàn tay phải, ngực trái và vùng lưng. Tổng tổn hại sức khỏe của Đèo Vinh Q theo kết luận giám định là 30%.

[4] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội: Hành vi của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe là quyền thiêng liêng nhất của con người được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo

Phản A Q đã dùng gậy gỗ (cơ bi-a) có kích thước tổng chiều dài 71,05cm, đường kính chỗ rộng nhất 03cm, hẹp nhất 02cm, khối lượng 318,05 gam, dùng 02 tay vọt mạnh liên tiếp 03 phát từ trái qua phải, từ trên xuống dưới vào tay, đầu, lưng là những vùng trọng yếu trên cơ thể của người bị hại, mặc dù Phản A Q không mong muốn hậu quả chết người xảy ra, nhưng bị cáo buộc phải nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm có thể sẽ gây ra cái chết của bị hại, nhưng bị cáo đã để mặc hậu quả xảy ra, việc người bị hại không chết là ngoài ý muốn chủ quan của Phản A Q. Do đó Phản A Q phải chịu trách hình sự về tội Giết người, còn các bị cáo Phản Ngọc H, Trang Văn X, Tần Quang B là đồng phạm với Phản A Q.

[5] Xét vai trò đồng phạm của các bị cáo: Bị cáo Phản A Q là người chủ mưu, khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác tham gia phạm tội và là người thực hành tích cực, bị cáo đã chuẩn bị dao đưa cho bị cáo H, đã dùng gậy gỗ (cơ bi-a) vọt từ trên xuống dưới, từ trái qua phải nhiều phát vào tay, đầu và lưng của bị hại dẫn đến tổn hại sức khỏe của Đèo Vinh Q là 30%; Bị cáo Phản Ngọc H là người giúp sức, thực hành tích cực; Bị cáo H đã đe dọa, chửi mắng, dùng dao dìm vào cổ bị hại, nếu không có chủ nhà là ông Đ ra ngăn cản kịp thời và tước dao của bị cáo thì có thể hậu quả chết người đã xảy ra; Bị cáo Tần Quang B, Trang Văn X là người giúp sức, thực hành với vai trò không đáng kể. Tần Quang B dùng tay trái cầm vào vùng vai bên phải giữ không cho Đèo Vinh Q chạy, dùng tay tát Đèo Vinh Q 01 phát; bị cáo Trang Văn X dùng tay đâm vào ngực, đẩy mạnh làm Đèo Vinh Q ngã, rồi X tiếp tục dùng chân đá vào vùng đùi của Đèo Vinh Q.

Như vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu truy tố các bị cáo về tội danh Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[6] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo:

** Về nhân thân, tình tiết tăng nặng:* Các bị cáo Phản A Q, Tần Quang B, Trang Văn X đều có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Phản Ngọc H chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên về nhân thân bị cáo Phản Ngọc H đang bị phục hồi khởi tố, điều tra vụ án Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác xảy ra năm 2018 theo quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự, Quyết định phục hồi điều tra bị can số 01 ngày 09/3/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Lai Châu, hiện vụ án của bị cáo đang được Cơ quan CSĐT Công an huyện P thụ lý, điều tra, xác minh, xử lý trong vụ án khác.

** Về tình tiết giảm nhẹ:* Các bị cáo các bị cáo Phản A Q, Phản Ngọc H, Tần Quang B, Trang Văn X đều phạm tội lần đầu; quá trình điều tra, truy tố các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo đã tác động gia đình và đại diện gia đình các bị cáo đã chủ động bồi

thường cho bị hại tổng số tiền 80.000.000 đồng; Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại đều xin giảm nhẹ hình phạt cho cả 04 bị cáo; các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; tuổi đời còn trẻ, nhận thức pháp luật còn hạn chế; các bị cáo phạm tội một phần do lỗi của bị hại; hậu quả chết người chưa xảy ra; Bị cáo Phan A Q, Tẩn Quang B trong quá trình ở địa phương đã có công cứu giúp người bị tai nạn giao thông và gia đình người bị nạn có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bị cáo Tẩn Quang B có thời gian đi lính nghĩa vụ, phục vụ trong quân đội và đã được phục viên; gia đình bị cáo B được chính quyền địa phương tặng Giấy khen là gia đình văn hóa. Do đó xét thấy có căn cứ để cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 và có căn cứ để áp dụng Điều 15, Điều 57, khoản 1 Điều 54 BLHS đối với các bị cáo.

Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho các bị cáo là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần. Đối với đề nghị của người bào chữa đề nghị áp dụng thêm điểm k khoản 1 điều 51/BLHS đối với bị cáo Phan A Q là không có căn cứ nên HĐXX không chấp nhận.

** Về hình phạt chính:* Xét các bị cáo phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe là quyền thiêng liêng nhất của con người được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung cho loại tội phạm này.

** Về hình phạt bổ sung:* Áp dụng khoản 4 Điều 123 Bộ luật hình sự, miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

** Về trách nhiệm dân sự:* Các bị cáo đã bồi thường trách nhiệm dân sự cho đại diện bị hại số tiền 80.000.000 đồng, đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ Hình phạt cho các bị cáo. Tại phiên tòa, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; đại diện bị hại thừa nhận các bị cáo đã bồi thường xong tổng số tiền 80.000.000đ; bị hại, đại diện bị hại không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết.

** Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS,
+ *Tịch thu tiêu hủy các vật chứng là công cụ phạm tội và là vật không còn giá trị sử dụng gồm:*

- 01 (một) đoạn gậy gỗ màu đen-nâu-xanh-trắng (cơ bi-a) có tổng chiều dài 70,05cm, một đầu đoạn gậy gỗ bị vỡ lộ ra đoạn kim loại hình xoắn ốc, trên thân gậy có nhiều họa tiết hoa văn, đường kính chỗ rộng nhất 03cm, hẹp nhất 0,3cm (không phát hiện vết dịch gỉ).

- 01 (một) đoạn gậy gỗ màu nâu (cơ bi a) một đầu có bọc nhựa màu trắng có tổng chiều dài 78cm, đường kính chỗ rộng nhất 02cm, hẹp nhất 01cm (không phát hiện vết dịch gỉ).

- 01 (một) đoạn gậy gỗ màu nâu (cơ bi a) ở giữa đoạn gậy được bọc kim loại có tổng chiều dài 103,5cm, một đầu đoạn gậy bị vỡ, đường kính chỗ rộng nhất 2cm, hẹp nhất 01cm (không phát hiện vết dịch gỉ).

- 01 (một) đoạn gậy gỗ màu xanh - nâu (cơ bi a) một đầu bị vỡ có tổng chiều dài 71,05cm, đường kính chỗ rộng nhất 03cm, hẹp nhất 02cm, bên ngoài được bọc kín bằng bì cattong, trên bì cattong được dán giấy niêm phong màu trắng có chữ ký và ghi rõ họ tên của Trần Quang H, Chu Hùng C, Phan A Q và dãy chữ, số: V367GG-22, có dòng chữ “Tang vật thu giữ của Phan A Q” và được đóng 02 dấu tròn đỏ của Công an xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu sau đó dùng băng dính trong suốt cuốn chặt lại.

- 01 (một) phong bì niêm phong là phong bì công văn của Công an tỉnh Lai Châu, mặt trước có ghi: “*Mẫu vật hoàn lại kèm theo KLGĐ số: 352/KL-KTHS, ngày 30/3/2023 của Phòng PC09 - CAT Lai Châu*”. Mặt sau tại một mép của phong bì có chữ ký, ghi rõ họ và tên của: Hoàng Văn X, Nguyễn Văn N và được đóng 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu.

+ *Tịch thu hoa giá, nộp ngân sách nhà nước 02 chiếc điện thoại của Phan A Q, Tân Quang B dùng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội gồm:*

- 01 điện thoại IPHONE 7 PLUS màu hồng, có ốp lưng bằng nhựa dẻo màu đen, số Imei: 359171079136988; Imeid: 3591710793698, điện thoại đã qua sử dụng, lắp 01 sim viettel số 0374339846, trên sim có in hàng số 8984048000337173643.

- 01 điện thoại di động Oppo A71, kiểu máy CPH1717, vỏ màu vàng, có ốp nhựa màu đen trắng, số Imei 1: 86552030593498, số Imeil 2: 86552030593480, lắp 1 sim Mobifone số 07887115803, 01 sim viettel số 0377443750.

+ *Trả lại cho bị cáo Phan Ngọc H 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A04; vỏ màu hồng; số kiểu máy: SM-A045F/DS; số IMEI 1: 351890416029394; số IMEI 2: 353869186029394, máy đã qua sử dụng, lắp 01 sim Viettel số 0375814234, trên sim có in hàng số 8984048000022302745 và 01 sim Vinafone số 0792759106 vì không liên quan đến liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo.*

+ *Trả lại cho Hoàng Văn C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO loại Y15S, vỏ màu xanh, số IMEI 1: 867251053538063, số IMEI 2: 867251053538071, máy đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim Mobifone trên sim có in hàng số: 8401200213406138 và 01 sim VIETTEL trên sim có in hàng số: 898404065405787132, không kèm theo thẻ nhớ, mặt khóa mở máy là “1807”. C nhận lời Phan A Q đi gặp Đèo Vinh Q để giải quyết mâu thuẫn không biết là đi đánh nhau, C cũng không tham gia đánh Đèo Vinh Q.*

+ *Trả lại cho Tân Quang L; 01 (một) xe mô tô HONDA WAVE ALPHA, màu sơn xanh đen bạc, số máy JA39E2300577, số khung RLHJA3926MY182396, biển kiểm soát 25B, xe đã qua sử dụng.*

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 25006607, tên chủ xe Phan Xa Đ, BKS: 25B Đây là chiếc xe Tân Quang B mượn của Tân Quang L để đi làm, anh L không biết B mượn xe đi đánh nhau.

+ *Trả cho Phan Việt A: 01 (một) xe mô tô YAMAHA SIRIUS, màu sơn xanh, số máy 56C1-042590, số khung RLCS5C6107Y042590, biển kiểm soát 90H; xe đã qua sử dụng. Phan Việt A được Phan A Q rủ đi tìm nhóm của Đèo*

Vinh Q giải quyết mâu thuẫn, Việt A chỉ đi cùng đến hiện trường với mục đích là hòa giải, khi đến hiện trường chỉ đứng ngoài đường, không tham gia đe dọa, đánh Đèo Vinh Q.

+ *Trả cho Tân Lao T*: 01 (một) xe mô tô HONDA WAVE RSX, màu sơn đỏ đen, số máy JA38E0076672, số khung RLHJA3817GY032651, biển kiểm soát 25, xe đã qua sử dụng. Tân Lao T được được Phan A Q rủ đi tìm nhóm của Đèo Vinh Q giải quyết mâu thuẫn, T chỉ đi cùng đến hiện trường với mục đích là hòa giải, khi đến hiện trường, T chỉ đứng ngoài đường, không tham gia đe dọa, đánh Đèo Vinh Q.

Về vật chứng là 01 đĩa DVD nhãn hiệu maxell màu vàng được lưu giữ trong 01 (một) phong bì niêm phong do Công an tỉnh Lai Châu phát hành. Mặt trước có ghi: “Dữ liệu kèm theo KLGD số: 702/KL-KTHS ngày 07/8/2022 của Phòng PC09 - Công an tỉnh Lai Châu”. Mặt sau được dán kín các mép trên một mép có chữ ký ghi rõ họ tên của Hoàng Văn X, Hầu A V và được đóng hai hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu toàn bộ hình dấu, họ tên và chữ ký trên được dán đè lên bằng một lớp băng dính trong suốt. Xét thấy đây là tài liệu chứng cứ của vụ án nên cần chuyển lại cho Tòa án để đưa vào hồ sơ vụ án lưu giữ theo quy định.

* *Về án phí*: Xét thấy các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đều là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/Nghị quyết 326/2016/UBTVH ngày 16/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

* *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

* *Các vấn đề khác liên quan của vụ án*:

- Đối với Lò Văn T sinh năm 2004, trú tại bản H, xã K, huyện P; PH Văn D sinh năm 2003, trú tại bản Đ, xã K: là những người đã có hành vi dùng chân, tay, cây mía, dùng thắt lưng đánh vào người Phan A Q. Do Phan A Q không bị thương tích nên cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu đã ra Quyết định xử lý hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với T và D về hành vi đánh nhau gây mất trật tự công cộng nên HĐXX không xem xét giải quyết.

- Đối với Hoàng Văn C, Tân Lao T, Lý Đức T, Vàng Huy H và Phan Việt A được Phan A Q rủ đi tìm nhóm của Đèo Vinh Q giải quyết mâu thuẫn, những người này chỉ đi cùng đến hiện trường với mục đích là hòa giải. Khi đến hiện trường, chỉ đứng ngoài đường, không tham gia đe dọa, đánh Đèo Vinh Q nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý nên HĐXX không xem xét giải quyết.

* *Kiến nghị của Hội đồng xét xử*: Trong thời gian gần đây, qua công tác xét xử các vụ án hình sự của Tòa án trên địa bàn huyện P nói riêng và tỉnh Lai Châu nói chung nhận thấy, tình trạng bạo lực học đường, bạo lực trong giới thanh niên trẻ tuổi xảy ra khá nhiều gây hậu quả hết sức nghiêm trọng ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị và trật tự an toàn tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, do đó Hội đồng xét xử kiến nghị trường PTTHP, điểm trường M cần

tăng cường công tác quản lý, giáo dục học sinh; cấp ủy chính quyền địa phương các xã huyện P cần tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật để nâng cao hiểu biết pháp luật trong nhân dân và góp phần hạn chế phát sinh các loại tội phạm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm n khoản 1, khoản 4 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; **Điều 15; Điều 17**; Điều 38; khoản 1 Điều 54; Điều 57; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 ; Điều 47 BLHS; Điều 106, Điều 331, Điều 332, Điều 333, Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án đối với các bị cáo **Phản A Q, Phản Ngọc H, Trang Văn X, Tản Quang B,**

1. Tuyên bố các bị cáo **Phản A Q, Phản Ngọc H, Trang Văn X, Tản Quang B** phạm tội “**Giết người**”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt **Phản A Q 08 năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 30/8/2022.

- Xử phạt **Phản Ngọc H 07 năm 06 tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 08/3/2023.

- Xử phạt **Trang Văn X 07 năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 08/3/2023.

- Xử phạt **Tản Quang B 07 năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 17/3/2023;

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

+ *Tịch thu tiêu hủy các vật chứng là công cụ phạm tội và là vật không còn giá trị sử dụng gồm:*

- 01 (một) đoạn gậy gỗ màu đen-nâu-xanh-trắng (cơ bi a) có tổng chiều dài 70,05cm, một đầu đoạn gậy gỗ bị vỡ lộ ra đoạn kim loại hình xoắn ốc, trên thân gậy có nhiều họa tiết hoa văn, đường kính chỗ rộng nhất 03cm, hẹp nhất 0,3cm.

- 01 (một) đoạn gậy gỗ màu nâu (cơ bi a) một đầu có bọc nhựa màu trắng có tổng chiều dài 78cm, đường kính chỗ rộng nhất 02cm, hẹp nhất 01cm.

- 01 (một) đoạn gậy gỗ màu nâu (cơ bi a) ở giữa đoạn gậy được bọc kim loại có tổng chiều dài 103,5cm, một đầu đoạn gậy bị vỡ, đường kính chỗ rộng nhất 2cm, hẹp nhất 01cm.

- 01 (một) đoạn gậy gỗ màu xanh - nâu (cơ bi a) một đầu bị vỡ có tổng chiều dài 71,05cm, đường kính chỗ rộng nhất 03cm, hẹp nhất 02cm, bên ngoài được bọc kín bằng bì cattong, trên bì cattong được dán giấy niêm phong màu trắng có chữ ký và ghi rõ họ tên của **Trần Quang H, Chu Hùng C, Phản A Q** và dãy chữ, số: V367GG-22, có dòng chữ “Tang vật thu giữ của **Phản A Q**” và được

đóng 02 dấu tròn đỏ của Công an xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu sau đó dùng băng dính trong suốt cuốn chặt lại.

- 01 (một) phong bì niêm phong là phong bì công văn của Công an tỉnh Lai Châu, mặt trước có ghi: “*Mẫu vật hoàn lại kèm theo KLGD số: 352/KL-KTHS, ngày 30/3/2023 của Phòng PC09 - CAT Lai Châu*”. Mặt sau tại một mép của phong bì có chữ ký, ghi rõ họ và tên của: Hoàng Văn X, Nguyễn Văn N và được đóng 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu.

+ *Tịch thu hoa giá, nộp ngân sách nhà nước 02 chiếc điện thoại của Phan A Q, Tẩn Quang B dùng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội gồm:*

- 01 điện thoại IPHONE 7 PLUS màu hồng, có ốp lưng bằng nhựa dẻo màu đen, số Imei: 359171079136988; Imeid: 3591710793698, điện thoại đã qua sử dụng, lắp 01 sim viettel số 0374339846, trên sim có in hàng số 8984048000337173643.

- 01 điện thoại di động Oppo A71, kiểu máy CPH1717, vỏ màu vàng, có ốp nhựa màu đen trắng, số Imei 1: 86552030593498, số Imeil 2: 86552030593480, lắp 1 sim Mobifone số 07887115803, 01 sim viettel số 0377443750.

+ *Trả lại cho bị cáo Phan Ngọc H 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A04; vỏ màu hồng; số kiểu máy: SM-A045F/DS; số IMEI 1: 351890416029394; số IMEI 2: 353869186029394, máy đã qua sử dụng, lắp 01 sim Viettel số 0375814234, trên sim có in hàng số 8984048000022302745 và 01 sim Vinafone số 0792759106.*

+ *Trả lại cho Hoàng Văn C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO loại Y15S, vỏ màu xanh, số IMEI 1: 867251053538063, số IMEI 2: 867251053538071, máy đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim Mobifone trên sim có in hàng số: 8401200213406138 và 01 sim VIETTEL trên sim có in hàng số: 898404065405787132, không kèm theo thẻ nhớ, mặt khóa mở máy là “1807”.*

+ *Trả lại cho Tẩn Quang L; 01 (một) xe mô tô HONDA WAVE ALPHA, màu sơn xanh đen bạc, số máy JA39E2300577, số khung RLHJA3926MY182396, biển kiểm soát 25B, xe đã qua sử dụng.*

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 25006607, tên chủ xe Phan Xa Đanh, BKS: 25B1-815.62.

+ *Trả cho Phan Việt A: 01 (một) xe mô tô YAMAHA SIRIUS, màu sơn xanh, số máy 56C1-042590, số khung RLCS5C6107Y042590, biển kiểm soát 90H; xe đã qua sử dụng.*

+ *Trả cho Tẩn Lao T: 01 (một) xe mô tô HONDA WAVE RSX, màu sơn đỏ đen, số máy JA38E0076672, số khung RLHJA3817GY032651, biển kiểm soát 25B, xe đã qua sử dụng.*

+ *Chuyển lại cho Tòa án để lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD nhãn hiệu maxell màu vàng được lưu giữ trong 01 (một) phong bì niêm phong do Công an tỉnh Lai Châu phát hành. Mặt trước có ghi: “Dữ liệu kèm theo KLGD số: 702/KL-KTHS ngày 07/8/2022 của Phòng PC09 - Công an tỉnh Lai Châu”. Mặt sau được dán kín các mép trên một mép có chữ ký ghi rõ họ tên của Hoàng Văn*

X, Hậu A V và được đóng hai hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu toàn bộ hình dấu, họ tên và chữ ký trên được dán đè lên bằng một lớp băng dính trong suốt.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an tỉnh Lai Châu và Cục thi hành án Dân sự tỉnh Lai Châu vào hồi 15 giờ 15 phút, ngày 14 tháng 7 năm 2023).

4. Về trách nhiệm dân sự:

Các bên đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho nhau xong nên không xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

6. Về quyền kháng cáo: Vụ án xét xử công khai, các bị cáo, bị hại, đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an tỉnh Lai Châu;
- Cục THADS tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Các Bị cáo;
- Bị hại, Đại diện bị hại,
- Trại tạm giam CA tỉnh Lai Châu;
- NBC cho các bị cáo;
- Người có QLNVLQ,
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương Giang

